

Bản án số: 96/2026/HS-ST

Ngày: 19-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hoàng Hào.
- Bà Trần Thu Phương.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thanh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2026/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026 theo định đưa vụ án ra xét xử số 80/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Anh T**, sinh ngày: 12-7-1988 tại tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân: 036088000974; nơi thường trú và cư trú: **Số A đường T, phường N, tỉnh Ninh Bình**; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Văn T1** (đã chết) và bà **Tạ Thị T2**; vợ, con: Không; tiền án: Bản án số 58/2011/HSST ngày 10-3-2011, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt **Lê Anh T** 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08-02-2013, được miễn hình phạt sung quỹ Nhà nước 5.000.000 đồng theo Quyết định miễn thi hành án số 23 ngày 12-6-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Bản án số 71/2023/HS-ST ngày 21-3-2023, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt **Lê Anh T** 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22-02-2025; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23-12-2025, đến ngày 01-01-2026 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 **Công an tỉnh N**. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông **Trần Như T3** và ông **Trần Sỹ N** (không triệu tập đến phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 22-12-2025, **Công an phường T**, tỉnh Ninh Bình làm nhiệm vụ tại khu vực đầu **ngõ A đường S, phường T, tỉnh Ninh Bình** phát hiện **Lê Anh T** đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 30N8-7350 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. **T** tự nguyện giao nộp trên tay trái 01 gói giấy màu trắng, bọc bên ngoài 01 túi nilon không màu kích thước khoảng (2x1,5) cm, chứa chất bột dạng cục màu trắng (**T** khai là túi heroine mua để sử dụng). **Công an phường T** tiến hành niêm phong vật chứng (ký hiệu PS3 24269834), tạm giữ của **T** 01 xe mô tô biển kiểm soát 30N8-7350 nhãn hiệu Wave S màu đen, đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu vàng và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; thu mẫu nước tiểu của **Lê Anh T** (niêm phong ký hiệu N5).

Tại cơ quan điều tra, **Lê Anh T** khai nhận: Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 22-12-2025, **T** gọi điện cho đối tượng tên Vĩnh bạn xã hội qua ứng dụng Zalo có tên tài khoản là “**Chi V**” hỏi mua 200.000 đồng Heroine, **V1** hẹn 05 phút nữa **V1** để Heroine ngoài cửa nhà cho **T** lấy. Sau đó **T** dùng tài khoản ngân hàng số 6789115404 mang tên LE ANH THANG mở tại **ngân hàng T4** chuyển khoản 200.000 đồng đến số tài khoản 8800620364 mang tên NGUYEN THI VINH mở tại **ngân hàng TMCP Đ (B)** rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 30N8-7350 từ nhà mình đến nhà **V1** tại **ngõ A đường S, phường T, tỉnh Ninh Bình** (**T** không nhớ số nhà). Đến nơi, **T** nhìn thấy 01 gói giấy màu trắng trước cửa nhà, biết là gói **H**, **T** nhặt lên cầm ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng thì bị kiểm tra, bắt giữ. Ngoài ra **T** khai nhận trước đó còn mua của **V1** 01 gói Heroine và đã sử dụng hết vào ngày 21-12-2025.

Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của **Lê Anh T** tại **số A đường T, phường N, tỉnh Ninh Bình** không thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 228/KL-KTHS ngày 31-12-2025 của **Phòng K Công an tỉnh N** kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3 24269834 có khối lượng 0,157 gam gửi giám định là ma túy, loại Heroine (**H**).

Heroine (**H**) là chất ma túy có tên khoa học là **D**, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25-8-2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất (STT: 9, Danh mục: IA).

Bản kết luận giám định số 227/KL-KTHS ngày 31-12-2025 của **Phòng K Công an tỉnh N** kết luận: Có tìm thấy các chất gồm Morphine, Codeine trong 01 (một) mẫu nước tiểu thu giữ của **Lê Anh T** được niêm phong gửi giám định.

Morphine, **C** là các sản phẩm chuyển hóa của Heroine (Heroin) trong nước tiểu.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh số tài khoản ngân hàng xác định: Chủ sở hữu số tài khoản 6789115404 đăng ký tại ngân hàng T4 của Lê Anh T, chủ sở hữu số tài khoản 8800620364 đăng ký tại ngân hàng B của Nguyễn Thị V1, sinh năm 1982, trú tại số H đường V, phường T, tỉnh Ninh Bình.

Bản Cáo trạng số 135/CT-VKS-KV7 ngày 30-3-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình truy tố bị cáo Lê Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Anh T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân như bản trạng đã nêu và không khai báo thêm tình tiết gì mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Lê Anh T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình giữ nguyên nội dung bản trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo Lê Anh T từ 06 năm tù đến 06 năm 03 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ. Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu vàng đã thu giữ của bị cáo Lê Anh T.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Anh T nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Anh T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Anh T trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định số 228/KL-KTHS ngày 31-12-2025 của Phòng K Công an tỉnh N, bản kết luận giám định số 227/KL-KTHS ngày 31-12-2025 của Phòng K Công an tỉnh N; lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 23 giờ ngày 22-12-2025, tại khu vực đầu ngõ A đường S, phường T, tỉnh Ninh Bình, Lê Anh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,157 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Lê Anh T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng ma túy bị cáo có hành vi tàng trữ để sử dụng 0,157 gam Heroine. Vì vậy bị cáo Lê Anh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo Lê Anh T đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành định khung “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) ... Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

o) Tái phạm nguy hiểm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

3.1. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo **Lê Anh T** đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

3.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Lê Anh T** không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo **Lê Anh T** là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo **Lê Anh T** không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo **Lê Anh T** là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu vàng đã thu giữ của bị cáo **Lê Anh T** là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Các vấn đề khác trong vụ án:

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh triệu tập đối tượng tên **Nguyễn Thị V1** là người bán ma túy cho **T** nhưng hiện tại **V1** không có mặt tại địa phương, không xác định được **V1** đi đâu, làm gì nên tách ra xử lý sau.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 30N8-7350 là tài sản của bà **Tạ Thị T2** (mẹ đẻ **Lê Anh T**). Bà **T2** không biết việc **T** sử dụng xe đi mua ma túy sử dụng nên Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N** trả lại xe cho bà **T2** là đúng quy định pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 21-12-2025 của **Lê Anh T**, **Công an tỉnh N** đã xử phạt hành chính là đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí:

Bị cáo **Lê Anh T** bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Anh T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Xử phạt bị cáo **Lê Anh T** 06 (sáu) năm tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 23-12-2025.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025);

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi niêm phong mã số PS3 224269876 được dán kín, mặt trước có ghi số: Số 228/KL-KTHS. Hoàn trả mẫu vật (PS3 24269834) được niêm phong bởi 04 (bốn) hình dấu tròn màu đỏ của **Phòng K** - **Công an tỉnh N**, có chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định. Bên trong túi niêm phong có 0,125 gam mẫu (PS3 24269834) cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu (PS3 24269834) gửi giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) túi niêm phong mã số PS3 24225501 được dán kín, mặt trước có ghi: Điện thoại di động của **Lê Anh T** được niêm phong bởi dấu tròn đỏ của **Công an phường T**, tỉnh Ninh Bình, có chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia đóng gói, niêm phong. Bên trong có 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Realme màu vàng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 726/106 ngày 15-4-2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Ninh Bình).

3. Án phí:

- Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo **Lê Anh T** phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Bị cáo **Lê Anh T** có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo **Lê Anh T** có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 - Ninh Bình;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Mạnh Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Mạnh Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Mạnh Hà

